**HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG CHĂM SÓC CÂY NA**

**I. Giống**

- Na dai: Vỏ nỏng dễ tách bóc khỏi thịt quả, ít hạt, nhiều thịt, thịt chắc, ngọt đậm và thơm ngon. Hạt nhỏ và hạt dễ tách khỏi thịt quả

- Na bở: Vỏ màu xanh, thịt bở, khó bóc vỏ hơn so với na dai, quả thường hay bị nứt, ăn ngọt song thịt quả không chắc. Hiện nay bà con các vùng ưa trồng các giống na như Na Dai, Na Bở Lạng Sơn, Hải Phòng, Quảng Ninh…bởi các giống này khoẻ, dễ trồng, thị trường trong nước rất ưa chuộng.

- Giống na thái: Là giống nhập nội có nguồn gốc xuất xứ từ Thái Lan, đặc điểm cây có bộ tán rộng trung bình 4m, sinh trưởng phát triển khoẻ, thích ứng rộng, quả na Thái thường rất to trung bình 0,5 – 0,8 kg cá biệt có những quả nặng trên 1kg, vi ngọt thanh, ít hạt hoặc không có hạt, là giống na dai nên thịt quả dai nên ít bị nứt,vỡ quả khi chín. Đây là giống na được trồng rộng rãi được thị trường rất ưa chuộng và đem lại hiệu quả kinh tế cao.

- Giống na dứa, na sâu riêng Đài Loan: Là giống nhập nội có xuất xứ Đài Loan là giống có bộ tán rộng trung bình 4m, quả to trọng lượng trung bình 0,7 – 0,8kg, các mắt na bên ngoài có hình dạng đặc biệt giống mắt quả dứa, khi chín có mùi thơm.

- Lưu ý: Các giống na nhập nội là giống có năng suất, chất lượng cao nên kỹ thuật trồng chăm sóc yêu cầu cao hơn các giống na truyền thống nội địa nên bà con cần khảo sát và cân nhắc kỹ trước khi đưa vào sản xuất.

**II. Thời vụ trồng, khoảng cách mật độ trồng.**

- Thời vụ trồng na tốt nhất mùa xuân tháng 2, tháng 3 trươc khi cây ra lộc, hoặc vụ thu tháng 8 – tháng 10 khi thời tiết mát

- Khoảng cách mật độ trồng: Tuỳ giống, đất trồng và trình độ thâm canh có thể trồng khoảng cách 4m x 3m tương ứng với mật độ 833 cây/ha. Nếu muốn khai thác nhanh để đạt sản lượng cao thì có thể trồng theo khoảng cách 3m x 3 m tương ứng mật độ 1100 – 1200 cây/ha.

**III. Kỹ thuật trồng**

**3.1. Chuẩn bị hố, bón lót, cách trồng**

**- Đào hố: Hố trồng được chuẩn bị trước từ 2 - 3 tháng, sâu 0,5m, rộng 0,5m.**

**- Bón lót mỗi hố 20 – 30kg phân chuồng hoai mục + 0,2kg supe lân trộn đều với đất, ủ trước 20 – 30 ngày.**

**- Khi trồng đặt cây ở giữa hố, bầu đặt ngang với mặt đất (không trồng quá sâu gây nghẹt rễ, sinh trưởng kém), sau trồng tưới nước giữ ẩm 70 - 80%, dùng tay ấn cho chặt gốc.**

**3.2. Tưới nước: Trong thời kỳ cây còn nhỏ cần tưới nước quanh năm, cung cấp đủ nước cho các đợt lộc non hình thành, phát triển. Đặc biệt trong thời gian đầu sau khi trồng mới việc tưới nước cần duy trì 3 - 4 ngày/lần. Càng về sau thì số lần tưới ít đi nhưng phải đảm bảo đủ ẩm cho cây phát triển, tiến hành tủ rơm rạ cách gốc 20 - 30cm giữ ẩm.**

**3.3. Làm cỏ xới xáo:** Trong vườn na có thể làm cỏ xới xáo 3 lần vào các tháng 2 - 3, tháng 7 - 8 và tháng 11 - 12. Thời gian ra hoa đậu quả và phát triển không nên cày xới để tránh rụng quả.

**3.4. Bón phân: Trong 3 năm đầu cần bón nhiều đạm để cây sinh trưởng thân lá, bón NPK tỷ lệ 2:1:1 cứ 1 - 2 tháng bón 1 lầ bón mỗi gốc 0,1 - 0,2kg urê + 0,05 - 0,1kg kaly + 0,2 - 0,5kg supe lân, cách gốc 30 - 50cm, phân chuồng 30 - 50kg bón cách gốc 50 - 60cm vào hai hốc đối xứng. Có thể tham khảo bảng phân bón sau để bón cho vườn na.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuổi cây (năm) | Lượng phân bón (cây/năm) | | | |
| Phân hữu cơ sinh học (kg) | Phân Đạm (kg) | Phân Lân (kg) | Phân Kali (kg) |
| 1 - 4 | 15 - 20 | 0,6 – 0,8 | 1 – 1,5 | 0,2 – 0,3 |
| 5 - 8 | 20 - 25 | 0,3 – 0,4 | 0,5 – 0,8 | 0,5 – 0,7 |
| Trên 8 năm | 30 - 40 | 200 - 300 | 0,7 – 1 | 0,7 – 1 |

- Cách bón: Cuốc rãnh hoặc hố xung quanh tán. Nếu bón thúc thì cuốc nông 10 cm, bón lót cuối năm cuốc rộng 20 cm sâu 30 cm, bón xong lấp đất tưới ẩm đồng thời tủ gốc.

**3.5. Tạo tán, cắt tỉa cành**

- Cây na trồng sau 2-3 năm cho quả. Nếu được chăm sóc tốt năng suất ngày càng cao và sẽ kéo dài thời gian cho quả, cùng với việc bón phân tưới nước đầy đủ, cắt tỉa là biện pháp kỹ thuật để góp phần khắc phục hiện tượng chóng tàn của cây làm cho cây khoẻ, trẻ, hạn chế được sâu bệnh hại, sai quả, quả to, phẩm chất tốt, tạo tán cây không quá cao để dễ chăm sóc thu hoạch. Hàng năm cần tiến hành cắt tỉa cho đến khi cây già không thể cho quả được nữa mới chặt bỏ và trồng mới.

- Với cây chưa cho quả: chủ yếu là tạo hình cho khung cành vững chắc, cân đối hấp thụ được nhiều ánh sáng. Khung tán cấu tạo và cắt tỉa theo hình tháp, hay theo hình bán cầu. Tạo hình làm sao cho khung tán thấp dễ chăm sóc và thu hái.

- Với cây đang thời kỳ cho quả và cho năng suất cao: tỉa bỏ những cành sâu bệnh, cành mọc yếu, cắt cành vượt, tạo cho cây thông thoáng.

- Với cây đã già: Có thể làm trẻ hóa cây bằng cách cưa gốc, trừ lại cách mặt đất khoảng 50-60 cm. Sau đó bón phân tưới nước để cho cây mọc cành mới. Trong số những cành mới mọc chỉ nên giữ lại 2-3 cành chính để sau này phát triển thành khung tán mới của cây.

**IV. PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH**

**4.1. Rệp sáp phấn**

**- *Đặc điểm gây hại***

+ Gây hại trên lá, quả. Cơ thể rệp phủ sáp trắng như phấn.

+ Rệp sáp tập trung chích hút trên lá và quả làm cho lá bị quăn, quả bị chai không lớn được.

+ Nếu rệp sáp tấn công vào giai đoạn quả non thì quả thường bị rụng.

+ Nếu tấn công vào giai đoạn quả đã phát triển, quả sẽ mất giá trị thương phẩm.

+ Chất bài tiết của rệp sáp tạo điều kiện cho nấm bồ hóng phát triển làm cây sinh trưởng kém.

+ Rệp sáp phấn xuất hiện quanh năm trên các vườn na, gây hại nặng vào mùa nắng nóng.

**- Biện pháp phòng trừ**

+ Sau khi thu hoạch, tỉa cành làm cho vườn thật thông thoáng đồng thời loại bỏ cành đã bị nhiễm rệp sáp.

+ Rửa tán lá bằng nước pha nước rửa chén với áp lực phun xịt cao.

+ Khi mật độ rệp cao, có thể sử dụng các hoạt chất như: Prothiofos, Cypermethrin, Thiamethoxam, Imidaclorid, Fenobucarb…hoặc các loại thuốc tên thương mại như: Movento 1500D, Actara 25WG, Dragon 585EC, Sago super 20EC, Dimenat 40EC…..

**4.2. Sâu đục quả**

***- Đặc điểm gây hại***

+ Trưởng thành là loài bướm có màu nâu xám, cánh trước có màu xanh ánh kim.

+ Sâu non có màu đen, khi phát triển đầy đủ, sâu non dài khoảng 20-22mm, sâu mới nở ra bắt đầu cắn đục vào bên trong thịt quả. + Triệu chứng để thấy là bên ngoài vỏ quả có phân sâu đùn ra ngoài.

**- Biện pháp phòng ngừa**

+ Bao trái bằng túi vải hoặc túi lưới để hạn chế sâu đẻ trứng lên quả.

+ Phun phòng định kỳ bằng chế phẩm trừ sâu sinh học [WAO AKA](https://congnghesinhhocwao.vn/san-pham-sinh-hoc/wao-aka-dac-tri-sau-an-la-sau-duc-than-duc-qua/) để diệt trứng sâu và sâu non vừa nở.

+ Thiết kế bẫy treo quanh vườn bắt ruồi trưởng thành

***+*** Bảo vệ và phát triển các loài thiên địch của sâu đục trái trong vườn như ong ký sinh, kiến vàng.

***+*** Chăm sóc cây phát triển khỏe mạnh, có sức đề kháng tốt, vỏ trái cứng cáp làm giới hạn sự xâm nhập của sâu hại.

***+*** Sau khi trái đậu cần tiến hành tỉa trái, loại bỏ những trái non méo mó, kém phát triển.

***+*** Thăm khám vườn thường xuyên để phát hiện kịp thời dấu hiệu của sâu đục quả.

***+***  Khi na có quả, cần thăm vườn thường xuyên để phát hiện sâu kịp thời. Loại bỏ những quả bị sâu ra khỏi vườn. Sử dụng một trong các loại thuốc như sau: Karate 2.5EC, Vitako 40WG, Diaphos, Sherzol 205EC, Secsaigon 25EC…

**4.3. Bọ vòi voi**

**- *Đặc điểm gây hại:*** Trưởng thành là một loài bọ cánh cứng có màu nâu lợt, đầu kéo dài ra trước tựa như cái vòi, miệng nhai ở cuối vòi. Con cái đẻ trứng vào các vết đục trên cánh hoa. Cả thành trùng và ấu trùng đều ăn, đục phá cánh hoa. Tấn công hoa mới nở làm cho hoa đen và khô, các hoa bị khô vẫn dính vào cây.

**- Biện pháp phòng trừ:** Do bọ vòi voi thường ẩn nấp trong cánh hoa nên các loại thuốc trừ sâu thông thường ít hiệu quả với chúng. Phải sử dụng các loại thuốc có tính xông hơi mạnh mới có thể xua đuổi con trưởng thành và tiêu diệt được ấu trùng. Có thể sử dụng các loại thuốc sau: Karate 2.5EC, Vitako 40WG, Diaphos, Sherzol 205EC, Secsaigon 25EC, Dragon585, Pyrinex 20EC…

**4.4. Bệnh thán thư**

**- Nguyên nhân: Do nấm Colletotrichum gloeosporioides**

***- Triệu chứng***

+ Bệnh hại trên lá, ngọn, hoa và quả. Trên lá, bệnh tạo thành các đốm nâu hình tròn, xung quanh viền vàng, lâu dần hoá thành các vòng đen đồng tâm chứa các bào tử nấm. Trên ngọn, bệnh làm khô búp, hoa và quả. Quả non bị bệnh thì khô đen và rụng. Quả lớn có thể bị khô đen một phần.

**- Biện pháp phòng trừ:** Phun ngừa từ khi quả còn nhỏ đến trước khi thu hoạch 10 ngày. Nên phun định kỳ khoảng nửa tháng một lần, có thể sử dụng các hoạt chất trừ nấm như Azoxystrobin, Propineb, Metalaxy, Mancozeb …các hoạc các loại thuốc loại thuốc như, Antracol 70WP, Bendazo 50WP, Cabenzin 500Fl…

**4.5. Bệnh vàng lá, thối rễ:**

***- Nguyên nhân:*** Do nấm Fusarium solani, tuyến trung, phytopthra,  gây ra.

- ***Triệu chứng:*** Cây bị bệnh có biểu hiện sinh trưởng kém dần, lá vàng và rụng, quả ít và nhỏ. Nấm sống trong đất phá hoại bộ rễ, hạn chế sự hấp thu nước và chất dinh dưỡng cung cấp cho cây. Bị hại nặng lâu ngày bộ rễ có thể bị hư hại hoàn toàn làm cây bị chết.

- **Biện pháp phòng trừ**:

+ Bón phân cân đối, không lạm dụng phân bón hoá học, tăng cường bón phân hữu cơ đã được ủ hoai bằng các chế phẩm chữa nấm đối kháng như Trichoderma, hoặc phân bón có bổ sung vi sinh vật cải tạo đất, kích rễ…

+ Vệ sinh vườn, chặt bỏ những cây đã chết trên vườn cây bị bệnh nặng (đào hết gốc rễ) sau 1 – 2 nưm luân canh mới trồng lại.

+ Không để vườn na bị đọng nước vào mùa mưa. Hàng năm, bón bổ sung vôi và dùng thuốc Bordeaux hoặc các loại thuốc gốc đồng tưới vào gốc 2-3 lần cũng hạn chế được bệnh./.

+ Với những vườn cây bị bệnh tiến hành xử lý thuốc có hoạt chất (Azoxystrobin, Metalaxyl, Mancozeb, Propined…..) tưới vào gốc